

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	240105	Cao Nguyễn Văn	Anh	Nữ	05/10/2006	12A4	
2	240106	Huỳnh Trương Minh	Anh	Nữ	22/10/2006	12A5	
3	240107	Nguyễn Lê	Bằng	Nam	05/05/2006	12A4	
4	240108	Lạc Trung	Bình	Nam	29/07/2006	12A4	
5	240109	Trương Trọng	Bửu	Nam	20/11/2006	12A5	
6	240110	Lê Thị Hồng	Cầm	Nữ	07/09/2006	12A4	
7	240111	Nguyễn Kim	Châu	Nữ	01/09/2006	12A5	
8	240112	Trương Minh	Châu	Nam	30/01/2006	12A4	
9	240113	Phạm Gia	Dĩ	Nam	06/01/2006	12A6	
10	240114	Nguyễn Phan Mỹ	Duyên	Nữ	26/01/2006	12A5	
11	240115	Huỳnh Quốc	Đạt	Nam	24/07/2005	12A5	
12	240116	Nguyễn Đăng Thành	Đạt	Nam	28/03/2006	12A4	
13	240117	Chung Hải	Đăng	Nam	08/11/2006	12A5	
14	240118	Huỳnh	Giao	Nữ	18/04/2006	12A5	
15	240119	Huỳnh Hồng	Hạnh	Nữ	16/11/2006	12A4	
16	240120	Nguyễn	Hào	Nam	20/08/2006	12A6	
17	240121	Nguyễn Thị	Hân	Nữ	06/09/2006	12A4	
18	240122	Phạm Lý Thị Thu	Hân	Nữ	21/04/2006	12A4	
19	240123	Lê Phúc	Hậu	Nam	20/08/2006	12A4	
20	240124	Đỗ Thị	Hiếu	Nữ	06/10/2006	12A4	
21	240125	Lê Trần Trung	Hiếu	Nam	19/06/2006	12A4	
22	240126	Nguyễn Tân Nhật	Huy	Nam	30/12/2006	12A4	

Danh sách này có 22 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	240127	Bùi Thị Như	Huỳnh	Nữ	24/09/2006	12A4	
2	240128	Nguyễn Thị Diễm	Hương	Nữ	25/08/2006	12A6	
3	240129	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	06/06/2006	12A4	
4	240130	Nguyễn Sỹ	Khải	Nam	03/01/2006	12A6	
5	240131	Nguyễn Vĩ	Khang	Nam	07/10/2006	12A5	
6	240132	Trương Tuấn	Khang	Nam	01/07/2006	12A6	
7	240133	Nguyễn Tuấn	Khanh	Nam	07/03/2006	12A4	
8	240134	Trà Vỹ	Khiêm	Nam	23/05/2006	12A4	
9	240135	Bùi Anh	Kiệt	Nam	10/09/2006	12A6	
10	240136	Cao Hiếu	Kiệt	Nam	15/03/2006	12A5	
11	240137	Trần Hoàng	Kiệt	Nam	23/09/2005	12A6	
12	240138	Nguyễn Huỳnh	Lê	Nữ	14/06/2006	12A6	
13	240139	Phạm Văn	Lên	Nam	10/10/2006	12A6	
14	240140	Diêu Thùy	Linh	Nữ	16/02/2005	12A4	
15	240141	Huỳnh Thị Yến	Linh	Nữ	10/07/2006	12A4	
16	240142	Nguyễn Bùi Yến	Linh	Nữ	22/04/2006	12A5	
17	240143	Trần Nguyễn Nhật	Linh	Nam	16/11/2006	12A4	
18	240144	Võ Thành	Lợi	Nam	19/10/2006	12A6	
19	240145	Phạm Minh	Luân	Nam	21/12/2006	12A4	
20	240146	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	31/12/2006	12A4	
21	240147	Đỗ Thị Thiên	Lý	Nữ	16/04/2006	12A4	
22	240148	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	11/02/2006	12A5	

Danh sách này có 22 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	240149	Đoàn Nguyễn Hoàng Nam	Nam	14/11/2006	12A5	
2	240150	Phạm Lê Thúy Ngân	Nữ	13/10/2006	12A6	
3	240151	Nguyễn Trung Nghĩa	Nam	17/10/2006	12A5	
4	240152	Lê Bảo Ngọc	Nữ	18/11/2006	12A6	
5	240153	Nguyễn Mai Như Ngọc	Nữ	12/06/2006	12A6	
6	240154	Đỗ Thị Tuyết Nhi	Nữ	02/08/2006	12A5	
7	240155	Nguyễn Thị Thảo Nhi	Nữ	02/06/2006	12A4	
8	240156	Trần Thị Tuyết Nhi	Nữ	14/01/2006	12A5	
9	240157	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	19/12/2006	12A4	
10	240158	Lê Nguyễn Huỳnh Như	Nữ	12/11/2006	12A6	
11	240159	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	23/07/2006	12A5	
12	240160	Ngô Ngọc Như	Nữ	20/10/2006	12A6	
13	240161	Trương Huỳnh Như	Nữ	21/07/2006	12A6	
14	240162	Hà Long Nhựt	Nam	04/05/2006	12A4	
15	240163	Nguyễn Văn Phát	Nam	28/12/2005	12A4	
16	240164	Trần Tấn Phát	Nam	23/11/2006	12A4	
17	240165	Võ Tấn Phát	Nam	24/04/2006	12A4	
18	240166	Cao Duy Phong	Nam	04/11/2006	12A6	
19	240167	Lê Kim Phú	Nữ	09/09/2006	12A4	
20	240168	Nguyễn Duy Phú	Nam	13/05/2006	12A5	
21	240169	Bùi Thị Diễm Phúc	Nữ	23/09/2006	12A5	
22	240170	Đặng Thị Diễm Phúc	Nữ	21/04/2006	12A5	

Danh sách này có 22 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	240171	Phạm Hoàng	Phúc	Nữ	19/09/2006	12A6	
2	240172	Bùi Thị Hồng	Phương	Nữ	03/09/2006	12A5	
3	240173	Dương Mỹ	Phương	Nữ	17/11/2006	12A6	
4	240174	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	04/10/2006	12A4	
5	240175	Nguyễn Bảo	Quốc	Nam	20/04/2006	12A6	
6	240176	Nguyễn Khắc	Quý	Nam	21/03/2006	12A5	
7	240177	Trần Hoàng Khánh	Quý	Nam	22/02/2006	12A5	
8	240178	Nguyễn	Quỳnh	Nam	22/05/2006	12A5	
9	240179	Nguyễn Minh	Sang	Nam	14/04/2006	12A6	
10	240180	Nguyễn Thành	Tài	Nam	03/08/2006	12A5	
11	240181	Lê Thị Bé	Tâm	Nữ	17/10/2006	12A5	
12	240182	Bùi Nhật	Thanh	Nam	22/09/2006	12A4	
13	240183	Huỳnh Văn	Thành	Nam	13/02/2006	12A6	
14	240184	Nguyễn Quốc	Thành	Nam	03/05/2006	12A4	
15	240185	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	06/02/2006	12A5	
16	240186	Nguyễn Thị Thanh	Thắm	Nữ	28/09/2006	12A5	
17	240187	Nguyễn Hiếu	Thiện	Nam	23/02/2006	12A6	
18	240188	Nguyễn Lê Phước	Thọ	Nam	10/10/2006	12A6	
19	240189	Lê Minh	Thuận	Nam	26/06/2006	12A5	
20	240190	Châu Thị Mộng	Thúy	Nữ	23/02/2006	12A5	
21	240191	Huỳnh Thị Anh	Thư	Nữ	03/01/2006	12A5	
22	240192	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	26/02/2006	12A6	

Danh sách này có 22 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	240193	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	14/08/2006	12A4	
2	240194	Nguyễn Minh	Thừa	Nam	16/09/2006	12A6	
3	240195	Nguyễn Thị Phi	Tiền	Nữ	20/02/2006	12A5	
4	240196	Trần Công	Tín	Nam	21/02/2006	12A6	
5	240197	Nguyễn Trọng	Tính	Nam	28/08/2006	12A4	
6	240198	Trần Quốc	Tính	Nam	24/07/2006	12A5	
7	240199	Hà Quốc	Toàn	Nam	08/08/2006	12A6	
8	240200	Ngô Thanh	Trà	Nữ	25/05/2006	12A5	
9	240201	Đỗ Thị Thuỳ	Trang	Nữ	07/01/2006	12A6	
10	240202	Trịnh Thị Ngọc	Trang	Nữ	18/08/2005	12A4	
11	240203	Nguyễn Thị Kim	Trắng	Nữ	19/01/2006	12A4	
12	240204	Trần Văn	Trắng	Nam	15/11/2006	12A5	
13	240205	Lê Huỳnh	Trâm	Nữ	13/07/2006	12A4	
14	240206	Liêu Bảo	Trâm	Nữ	21/12/2006	12A6	
15	240207	Mang Nguyễn Huỳnh	Trâm	Nữ	22/03/2006	12A5	
16	240208	Trần Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	17/01/2006	12A4	
17	240209	Huỳnh Thị Quế	Trân	Nữ	20/09/2006	12A5	
18	240210	Võ Quế	Trân	Nữ	10/11/2006	12A6	
19	240211	Nguyễn Diễm	Trinh	Nữ	05/12/2006	12A5	
20	240212	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	08/11/2006	12A5	
21	240213	Lê Xuân	Trường	Nam	17/01/2006	12A6	
22	240214	Trần Vũ Nhật	Trường	Nam	23/05/2006	12A4	

Danh sách này có 22 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	240215	Nguyễn Minh	Trưởng	Nam	15/03/2006	12A4	
2	240216	Ngô Thanh	Tú	Nam	27/07/2006	12A4	
3	240217	Đặng Văn	Tùng	Nam	18/06/2006	12A4	
4	240218	Lê Quốc	Tùng	Nam	27/02/2006	12A5	
5	240219	Trần Thanh	Tùng	Nam	16/06/2006	12A6	
6	240220	Ngô Thị Cát	Tường	Nữ	23/11/2006	12A6	
7	240221	Hồ Nhã	Uyên	Nữ	19/09/2006	12A5	
8	240222	Đặng Cẩm	Vân	Nữ	13/07/2006	12A5	
9	240223	Lê Thị Lan	Vi	Nữ	08/03/2006	12A6	
10	240224	Lê Thị Tường	Vi	Nữ	01/10/2006	12A6	
11	240225	Nguyễn Thị Phi	Vĩ	Nữ	24/03/2006	12A4	
12	240226	Nguyễn Đức	Vinh	Nam	27/01/2006	12A6	
13	240227	Nguyễn Hà Tấn	Vinh	Nam	03/08/2006	12A5	
14	240228	Nguyễn Quốc	Vinh	Nam	20/02/2006	12A5	
15	240229	Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	13/11/2006	12A5	
16	240230	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	25/12/2006	12A4	
17	240231	Trần Thị Phương	Vy	Nữ	11/09/2006	12A6	
18	240232	Nguyễn Ngọc Như	Ý	Nữ	31/07/2005	12A6	
19	240233	Võ Thị Như	Ý	Nữ	15/05/2006	12A4	
20	240234	Võ Thị Như	Ý	Nữ	29/09/2005	12A5	
21	240235	Nguyễn Thị Hồng	Yến	Nữ	05/07/2006	12A6	

Danh sách này có 21 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như